# **CHỦ ĐỀ 1. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**

**TUẦN 1: TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1 CHỦ ĐỀ 1**

## **A. TRẮC NGHIỆM**

### 1. NHẬN BIẾT (10 câu)

Câu 1: Ý nào dưới đây là truyền thống của nhà trường?

A. Truyền thống dạy tốt, học tốt.

B. Truyền thống hoạt động của Đoàn thanh niên, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao.

C. Truyền thống tương thân tương ái – Uống nước nhớ nguồn.

D. Tất cả các ý trên đều đúng.

Câu 2: Tại sao phải có thiết lập những quy định trong nội quy của trường, lớp và cộng đồng?

A. Mọi công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật vì đó là trách nhiệm, là quyền lợi và nghĩa vụ của công dân.

B. Nhằm giúp giáo viên học sinh dựa vào đó để thực hiện, nhằm mang lại một môi trường quy củ, có nề nếp…

C. Vì sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật giữ được nhân phẩm của con người, không phạm vào các lỗi cơ bản của pháp luật nhà nước.

D. Cả A, B, C

Câu 3: Bản thân em đã làm gì để tự hào về truyền thống của trường mình?

A. Chăm ngoan, học giỏi và tích cực tham gia các hoạt động

B. Tìm hiểu nhiều hơn nữa về truyền thống của trường

C. Giới thiệu với bạn bè về truyền thống của trường

D. Tất cả những ý trên đều đúng.

Câu 4: Cần phải làm gì để đóng góp xây dựng và phát huy truyền thống nhà trường.

A. không đi học đầy đủ

B. tích cực tham gia các hoạt động

C. Lôi kéo các bạn không tham gia các hoạt động

D. Thờ ơ với các hoạt động nhà trường tổ chức.

Câu 5: Phòng truyền thống nhà trường là

A. nơi lưu giữ rất nhiều những thành tích, những huân huy chương của cá nhân và tập thể của cá nhân và nhà trường.

B. nơi lưu giữ và trưng bày các hình ảnh, tư liệu các hoạt động của nhà trường

C. nơi tái hiện và lưu giữ lịch sử của nhà trường

D. tất cả các ý trên đều đúng.

Câu 6: Nhà trường có truyền thống hoạt động thể dục thể thao rất sôi nổi, em sẽ

A. tích cực tham gia để phát huy truyền thống

B. không tham gia khi phát động phong trào.

C. lôi kéo các bạn không nên tham gia vì ảnh hưởng đến việc học

D. im lặng, không có ý kiến gì.

Câu 7: Nơi cất giữ và trưng bày những thành tích của nhà trường đã đạt được ở

A. Phòng truyền thống

B. Thư viện của trường

C. Hội đồng sư phạm

D. Phòng Hiệu trưởng

Câu 8: Ý nào dưới đây là nội quy thường có của các lớp học?

A. Học sinh đến trường phải mặc đúng quy định trang phục của trường, quần đồng phục, áo đồng phục phải bỏ trong quần.

B. Học sinh ra vào trường phải quẹt thẻ theo đúng quy định, nếu quá 3 lần/1 kỳ không quẹt thẻ thì sẽ bị hạ 1 bậc hạnh kiểm của kỳ học đó.

C. Học sinh vào lớp muộn quá 5 phút (bất cứ tiết học nào) đều không được vào lớp và phải lao động công ích trong suốt thời gian còn lại của một tiết.

D. Tất cả các ý trên đều đúng.

Câu 9: Hành động nào sau đây là **không** nên?

A. Ứng xử lịch thiệp, thân thiện, nhã nhặn, đúng mực.

B. Tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật; nội quy, quy tắc nơi công cộng.

C. Nói to, gây ồn ào, mất trật tự.

D. Đấu tranh, bảo vệ lẽ phải, người yếu thế; phê phán hành vi sai trái.

Câu 10: Ý nào dưới đây là biện pháp phù hợp cho tập thể lớp trong việc thực hiện tốt nội quy, quy định của trường lớp, cộng đồng?

A. Xây dựng tiêu chí thi đua.

B. Học tập còn chưa tập trung.

C. Tích cực tham gia hoạt động được giao.

D. Tích cực tham gia phong trào thể dục thể thao.

### 2. THÔNG HIỂU (5 CÂU)

Câu 1: Đâu **không** phải là nội dung quy định của nhà trường?

A. Lịch sử hình thành và phát triển của trường

B. Không được đi xe đạp qua cổng trường, gửi xe đạp đúng nơi quy định.

C. Tuyệt đối không được đi xe máy khi chưa có bằng lái xe.

D. Phải giữ gìn sách vở, tài liệu các môn học đã mượn ở thư viện.

Câu 2: Ý nào dưới đây là quy định về trang phục khi ở trường?

A. Đầu tóc,quần áo gọn gàng, nghiêm túc.

B. Cấm ngắt hoa, bẻ cành, chạy giẫm đạp lên bồn hoa, thảm cỏ.

C. Tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật; nội quy, quy tắc nơi công cộng.

D. Chào hỏi, xưng hô, giới thiệu phải đảm bảo sự kính trọng, lịch sự, rõ ràng, ngắn gọn, không thô lỗ, cộc lốc hay hỗn láo.

Câu 3: Ý nào dưới đây là quy định về bảo vệ tài sản trường?

A. Đầu tóc,quần áo gọn gàng, nghiêm túc.

B. Cấm ngắt hoa, bẻ cành, chạy giẫm đạp lên bồn hoa, thảm cỏ.

C. Tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật; nội quy, quy tắc nơi công cộng.

D. Chào hỏi, xưng hô, giới thiệu phải đảm bảo sự kính trọng, lịch sự, rõ ràng, ngắn gọn, không thô lỗ, cộc lốc hay hỗn láo.

Câu 4: Ý nào dưới đây là quy định về quy tắc giao tiếp ứng xử?

A. Đầu tóc,quần áo gọn gàng, nghiêm túc.

B. Cấm ngắt hoa, bẻ cành, chạy giẫm đạp lên bồn hoa, thảm cỏ.

C. Tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật; nội quy, quy tắc nơi công cộng.

D. Chào hỏi, xưng hô, giới thiệu phải đảm bảo sự kính trọng, lịch sự, rõ ràng, ngắn gọn, không thô lỗ, cộc lốc hay hỗn láo.

Câu 5: Ý nào dưới đây là quy định của cộng đồng nơi em sống?

A. Đầu tóc,quần áo gọn gàng, nghiêm túc.

B. Cấm ngắt hoa, bẻ cành, chạy giẫm đạp lên bồn hoa, thảm cỏ.

C. Tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật; nội quy, quy tắc nơi công cộng.

D. Chào hỏi, xưng hô, giới thiệu phải đảm bảo sự kính trọng, lịch sự, rõ ràng, ngắn gọn, không thô lỗ, cộc lốc hay hỗn láo.

### 3. VẬN DỤNG (3 câu)

Câu 1: Em sắp xếp các quy định ở cột A sao cho phù hợp với cột B

|  |
| --- |
| **Cột A** |
| 1. Kính trọng, lễ phép với thầy cô giáo |
| 2. Học và làm bài đầy đủ |
| 3. Mặc trang phục theo quy định của trường |
| 4. Có ý thức bảo vệ tài sản trường, lớp |
| 5. Tôn trọng, bảo vệ tài sản chung |
| 6. Ứng xử có văn hóa nơi công cộng |

|  |
| --- |
| **Cột B** |
| a) Nội quy của trường, lớp |
| b) Quy định chung của công cộng |

A. 1 – a; 2 – a; 3 – a; 4 – b; 5 – a; 6 - b

B. 1 – a; 2 – b; 3 – a; 4 – b; 5 – a; 6 – b

C. 1 – a; 2 – a; 3 – a; 4 – a; 5 – b; 6 - b

D. 1 – a; 2 – a; 3 – b; 4 – b; 5 – a; 6 - b

Câu 2: Đâu là biện pháp chung của lớp nhằm thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng?

A. Theo dõi việc thực hiện của từng cá nhân.

B. Xây dựng tiêu chí thi đua.

C. Giúp đỡ những bạn gặp khó khăn khách quan

D. Cả A, B, C

Câu 3: Đâu là biện pháp của từng cá nhân nhằm thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng?

A. Luôn ý thức thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng là tự trọng và tôn trọng những người xung quanh.

B. Xây dựng tiêu chí thi đua.

C. Tích cực tham gia các hoạt động tập thể

D. Cả A và C

### 4. VẬN DỤNG CAO (2 CÂU)

Câu 1: Những quy định nào sau đây trong nội quy của trường, lớp?

(1) Quy tắc giao tiếp, ứng xử

(2) Quy định trong học tập

(3) Quy định về trang phục

(4) Quy định về thái độ tham gia hoạt động chung

(5) Quy định về bảo vệ tài sản và môi trường

(6) Quy định về văn hóa ứng xử nơi cộng đồng

(7) Quy định về trách nhiệm tham gia hoạt động, phong trào chung được tổ chức trong cộng đồng

A. (1) (2) (3) (4) (6) (7)

B. (1) (2) (3) (4) (5)

C. (2) (3) (4) (5)

D. (3) (4) (5) (6)

Câu 2: Nhân ngày 20/11, nhà trường tổ chức biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày 20/11 nhưng bạn Lan không tham gia vì không thích. Nếu là em, em sẽ khuyên bạn Lan như thế naò?

A. Ủng hộ việc làm của Lan

B. Đồng tình với việc làm đó vì cho rằng mỗi bạn một sở thích.

C. Nói cho Lan hiểu về ý nghĩa của hoạt động này và khuyên Lan cùng tham gia.

D. Không chơi với bạn Lan nữa.

## **B. ĐÁP ÁN**

### 1. NHẬN BIẾT (10 CÂU)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. D** | **2. B** | **3. D** | **4. B** | **5. D** | **6. A** | **7. A** | **8. D** | **9. C** | **10. A** |

### 2. THÔNG HIỂU (5 CÂU)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. A** | **2. A** | **3. B** | **4. D** | **5. C** |

### 3. VẬN DỤNG (3 CÂU)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. C** | **2. D** | **3. D** |

### 4. VẬN DỤNG CAO (2 CÂU)

|  |  |
| --- | --- |
| **1. B** | **2. C** |